

giấy tờ của bộ phận này với các cơ quan liên quan sẽ do Trưởng phó Ty Tài chính ký và đóng dấu của Ty Tài chính.

Số biên chế năm 1957 của mỗi bộ phận, phòng cấp phát vốn kiến thiết cơ bản thuộc các Ty Tài chính quy định như sau:

— Hải ninh : 1 người	— Thái bình : 2 người
— Vĩnh phúc : 2 —	— Kiến an : 2 —
— Sơn tây : 2 —	— Hà tĩnh : 2 —
— Hà nam : 2 —	— Quảng bình : 2 —
— Ninh bình : 2 —	— Vĩnh linh : 1 —
— Hưng yên : 1 —	— Cao bằng : 3 —

Các khoản chi phí về cấp phát vốn kiến thiết cơ bản ở địa phương (lương, phụ cấp cán bộ, chi phí văn phòng v.v...) do quỹ tự trị của Ngân hàng kiến thiết trả. Ty Tài chính sẽ làm dự trù (toàn niên và ba tháng) gửi lên Ngân hàng kiến thiết trung ương duyệt và cấp phát 3 tháng một lần.

Vì công việc nhiều, số biên chế chỉ có hạn nên Ủy ban cùng với các Ty Tài chính nghiên cứu lựa chọn cán bộ có khả năng để làm công tác ở bộ phận này.

Mong các Ủy ban lưu ý thi hành và nếu gặp trở ngại gì báo cáo về Bộ giải quyết.

Hà nội ngày 7 tháng 8 năm 1957

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRINH VĂN BÌNH

BỘ TƯ PHÁP

THÔNG TƯ số 2800-HCTP ngày 24-7-1957
về tổ chức bộ máy tư pháp để giải quyết
những công việc tư pháp của các thị xã.

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Kính gửi: Các Ủy ban Hành chính khu và
lĩnh.

Các ông Chánh án và Công tố
Ủy viên các tòa án nhân dân
khu và lĩnh.

Điều 11 Sắc lệnh số 13 ngày 24 tháng giêng năm 1946 có quy định rằng: ở các thành phố và thị xã, Bộ trưởng Bộ Tư pháp có thể đặt tòa án sơ cấp (nay gọi là Tòa án nhân dân thị xã có thẩm quyền của một tòa án nhân dân huyện).

Nay căn cứ vào tình hình các thị xã nói chung Bộ quy định sau đây về cách tổ chức để giải quyết những công việc tư pháp ở các thị xã:

A. — TẠI CÁC THỊ XÃ ÍT QUAN TRỌNG

Sẽ không thành lập tòa án nhân dân thị xã. Tùy điều kiện cụ thể của từng nơi, sẽ tổ chức để giải quyết những công việc tư pháp ở các thị xã đó theo hai cách sau đây:

1) Giao cho một tòa án nhân dân huyện đóng trụ sở ở gần thị xã phụ trách cả công việc tư pháp của thị xã. Tòa án nhân dân huyện sẽ giải quyết những công việc tư pháp của thị xã theo thẩm quyền của một tòa án nhân dân huyện thường.

2) Nếu giao cho tòa án nhân dân huyện không tiện mà tòa án nhân dân tỉnh lại đóng trụ sở ở thị xã thì tòa án nhân dân tỉnh sẽ phụ trách cả công việc tư pháp của thị xã. Trong trường hợp này, nếu xét cần thì Ủy ban Hành chính tỉnh sẽ dự kiến thêm biên chế cho tòa án nhân dân tỉnh một thư ký tư pháp tòa án nhân dân tỉnh sẽ xử những công việc tư pháp của thị xã theo thẩm quyền của tòa án nhân dân tỉnh, tức là xử chung thẩm ngay những việc mà đáng lẽ ra nếu có tòa án nhân dân thị xã hoặc tòa án nhân dân huyện thì tòa án nhân dân thị xã hoặc tòa án nhân dân huyện phải xử sơ thẩm trước.

B. — TẠI CÁC THỊ XÃ QUAN TRỌNG HOẶC TƯƠNG ĐỐI QUAN TRỌNG

Bộ sẽ ra nghị định thành lập các tòa án nhân dân thị xã. Tùy tình hình cụ thể của từng nơi, những tòa án nhân dân thị xã này sẽ có một thẩm phán hoặc một thẩm phán và một hay hai thư ký tư pháp. Cũng tùy theo sự thuận lợi của địa phương, những tòa án nhân dân thị xã này cũng có thể đóng trụ sở với tòa án nhân dân tỉnh hoặc đóng trụ sở cùng với các cơ quan của thị xã.

Những tòa án nhân dân thị xã này sẽ xét xử theo thẩm quyền của một tòa án nhân dân huyện.

★

Hiện nay Bộ đã ra nghị định thành lập tòa án nhân dân thị xã ở những nơi mà biên chế đã có ít nhất một thẩm phán phụ trách thị xã. Trong khi xét duyệt biên chế năm 1957, Bộ sẽ tiếp tục xét việc thành lập thêm những tòa án nhân dân thị xã khác nếu xét cần thiết.

Hà nội, ngày 24 tháng 7 năm 1957

Bộ trưởng Bộ Tư pháp

VŨ ĐÌNH HÒE